

FORD EVEREST MỚI



Khả năng vận hành vượt trội cho mọi hành trình khắc nghiệt.

Một chiếc SUV cỡ lớn cần một động cơ mạnh mẽ xứng tầm, để đưa bạn đến bất cứ đâu.

Vượt trội về sức mạnh lẫn khả năng tiết kiệm nhiên liệu, với Everest mọi hành trình đều trở nên nhẹ nhàng và thú vị.



2.0L

ĐỘNG CƠ BI-TURBO

CÔNG SUẤT
213 PS

MÔ MEN XOẮN
500 Nm

Động cơ 2.0L Bi-Turbo kết hợp cùng hộp số tự động 10 cấp hoàn toàn mới giúp giảm thiểu tiếng ồn động cơ, tiết kiệm nhiên liệu hơn và kéo dài chu kỳ bảo dưỡng. Hai turbo tăng áp hoạt động độc lập, sản sinh thêm công suất và sức kéo khi cần thiết, cho bạn khả năng vận hành vượt trội trên cả đường nhựa và đường địa hình.

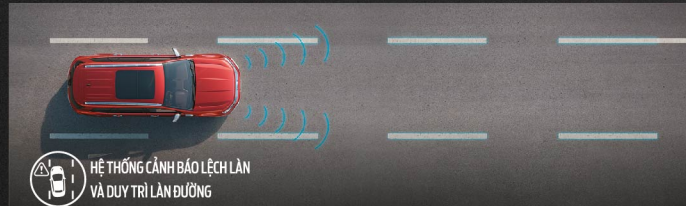
Hộp số tự động 10 cấp Công nghệ hộp số mới nhất của Ford cải thiện khả năng tăng tốc, chuyển số nhanh hơn và chính xác hơn.

CÔNG NGHỆ HỖ TRỢ LÁI TIÊN TIẾN



Hệ thống Kiểm soát Tốc độ Tự động

Có thể tự động điều chỉnh tốc độ theo tình trạng giao thông. Everest sẽ tự giảm tốc độ nếu lưu thông ùn tắc, và tăng trở lại tốc độ cài đặt ban đầu khi đường thông thoáng.



Hệ thống Cảnh báo Lề lán

Sẽ rung vô-lăng nếu bạn đi chệch khỏi làn đường mà không có tín hiệu xi-nhan. Nếu bạn không chủ động trở về làn của mình, Hệ thống sẽ tác động một lực nhẹ điều chỉnh vô lăng để điều dẫn xe về đúng làn đường.



Hệ thống Hỗ trợ Đỗ xe Chủ động

Dù là một chiếc SUV cỡ lớn, nhưng việc đỗ song song chưa bao giờ là một trở ngại đối với Everest. Chỉ việc nhấn nút, Hệ thống Hỗ trợ Đỗ xe Chủ động sẽ giúp bạn tìm chỗ đỗ thích hợp, sau đó tự đánh lái đưa xe vào vị trí. Bỏ tay ra khỏi vô-lăng, tất cả những gì bạn cần là điều khiển chân ga, phanh và cần số, hệ thống sẽ hoàn thành phần việc còn lại một cách hoàn hảo.



Hệ thống Điều chỉnh Đèn pha/Cốt Tự động

Sẽ tự điều chỉnh luồng ánh sáng khi phát hiện thấy có phương tiện đi ngược chiều vào ban đêm.



Hệ thống Kiểm soát Đường Địa hình i4WD

Ford Everest giúp bạn chinh phục mọi địa hình, từ đường trải nhựa đến địa hình đồi núi, chỉ bằng một thao tác xoay nút đơn giản. Hệ thống Kiểm soát Địa hình cho phép xe tối đa hóa lực kéo và khả năng cân bằng trên mọi địa hình dù là đường đất, cát, tuyết hay đường núi đá – bạn sẽ làm chủ mọi cung đường chỉ đơn giản bằng một thao tác.



Nội thất sang trọng tiện nghi

Bạn mong muốn được thư giãn trong không gian sang trọng? Ghế ngồi bọc da cao cấp trên Everest - với ghế lái và ghế hành khách phía trước điều khiển điện 8 hướng - mang đến cho bạn sự tiện nghi thượng hạng trên suốt hành trình.

Bảy túi khí

gồm túi khí người lái và hành khách phía trước, túi khí hông cho cả ghế trước và ghế sau cùng hệ thống khung xe bằng thép cường lực tạo ra một mạng lưới bảo vệ chắc chắn.



Hệ thống Phanh Chủ động Khẩn cấp (AEB)¹

có khả năng nhận diện cả người và phương tiện giao thông phía trước, hệ thống sẽ phát tín hiệu cảnh báo nếu có khả năng xảy ra va chạm. Nếu bạn không kịp phản ứng, chiếc xe sẽ tự động phanh để giảm thiểu va chạm.

[1] Hệ thống Phanh Khẩn cấp Chủ động chỉ có thể hỗ trợ tránh hoặc giảm thiểu tác động của các va chạm trong giới hạn tốc độ từ 5km/h-80km/h



Cửa hậu đóng mở rảnh tay thông minh

sẽ khiến cuộc sống của bạn dễ dàng hơn mỗi khi bạn mang đầy ắp đồ trên cả hai tay hay bụi bẩn dính đầy trên cánh cửa. Chỉ cần đá nhẹ chân vào điểm giữa bên dưới cản sau và chìa khóa thông minh trong túi, hệ thống cảm ứng sẽ nhận diện và tự động đóng mở cửa khoang hành lý.



Cửa sổ trời toàn cảnh panorama

chiếm tới gần 50% diện tích nóc xe, đồng nghĩa với cả thế giới đang mở ra trước mắt bạn, sẵn sàng cho bạn thưởng thức chỉ bằng một nút bấm.



SYNC™ 3

Hệ thống kích hoạt bằng giọng nói SYNC™3 luôn sẵn sàng chờ lệnh. Gọi điện thoại cho gia đình hay bạn bè, chỉ cần đọc tên. Đọc to tin nhắn trên điện thoại hay nghe nhạc theo yêu cầu. Hệ thống giúp bạn làm tất cả để tay bạn vẫn vững trên vô-lăng và mắt tập trung vào lộ trình. Không dừng lại ở đó, màn hình cảm ứng 8 inch, hai cổng kết nối USB và khe cắm thẻ nhớ SD giúp bạn dễ dàng kết nối và tương tác với các thiết bị điện tử giải trí.

	Titanium 2.0L AT 4WD	Titanium 2.0L AT 4x2	Trend 2.0L AT 4x2	Ambiente 2.0L AT 4x2	Ambiente 2.0L MT 4x2
Động cơ & Tính năng Vận hành / Power and Performance					
Động cơ / Engine Type	Bi-Turbo Diesel 2.0L i4 TDCI	Single Turbo Diesel 2.0L i4 TDCI			
	Trực cam kép, có làm mát khí nạp / DOHC, with Intercooler				
Dung tích xi lanh / Displacement (cc)	1996	1996	1996	1996	1996
Công suất cực đại (PS/vòng/phút) / Max Power (PS/rpm)	213 (156,7 KW) / 3750	180 (132,4 KW) / 3500	180 (132,4 KW) / 3500	180 (132,4 KW) / 3500	180 (132,4 KW) / 3500
Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút) / Max Torque (Nm/rpm)	500 / 1750-2000	420 / 1750-2500	420 / 1750-2500	420 / 1750-2500	420 / 1750-2500
Hệ thống dẫn động / Drivetrain	Dẫn động 2 cầu toàn thời gian thông minh / 4WD	Dẫn động cầu sau / RWD	Dẫn động cầu sau / RWD	Dẫn động cầu sau / RWD	Dẫn động cầu sau / RWD
Hệ thống kiểm soát đường địa hình / Terrain Management System	Có / With	Không / Without	Không / Without	Không / Without	Không / Without
Khóa vi sai cầu sau / Rear E-Locking Differential	Có / With	Không / Without	Không / Without	Không / Without	Không / Without
Hộp số / Transmission	Số tự động 10 cấp / 10 Speed AT				Số tay 6 cấp / 6 Speed MT
Trợ lực lái / Assisted Steering	Trợ lực lái điện / EPAS				
Kích thước và Trọng lượng / Dimensions					
Dài x Rộng x Cao / Length x Width x Height (mm)	4892 x 1860 x 1837	4892 x 1860 x 1837	4892 x 1860 x 1837	4892 x 1860 x 1837	4892 x 1860 x 1837
Khoảng sáng gầm xe / Ground Clearance (mm)	210	210	210	210	210
Chiều dài cơ sở / Wheelbase (mm)	2850	2850	2850	2850	2850
Dung tích thùng nhiên liệu / Fuel Tank Capacity (L)	80 Lit / 80 liters				
Hệ thống treo / Suspension System					
Hệ thống treo trước / Front Suspension	Hệ thống treo độc lập, tay đòn kép, lò xo trụ, và thanh chống lắc / Independent with Coil Spring and Anti-Roll Bar				
Hệ thống treo sau / Rear Suspension	Hệ thống treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết kiểu Watts linkage / Rear Suspension with Coil Spring and Watt's Link				
Hệ thống phanh / Brake System					
Phanh trước và sau / Front and Rear Brake	Phanh Đĩa / Disc Brake				
Cỡ lốp / Tire Size	265 / 50 / R20		265 / 60 / R18	265 / 65 / R17	
Bánh xe / Wheel	Vành hợp kim nhôm đúc 20" / Alloy 20"		Vành hợp kim nhôm đúc 18" / Alloy 18"	Vành hợp kim nhôm đúc 17" / Alloy 17"	
Trang thiết bị an toàn / Safety Features					
Túi khí phía trước / Driver & Passenger Airbags	2 Túi khí phía trước / Driver & Passenger Airbags				
Túi khí bên / Side Airbags	Có / With				
Túi khí rèm dọc hai bên trần xe / Curtain Airbags	Có / With				
Túi khí bảo vệ đầu gối người lái / Knee Airbags	Có / With				
Camera lùi / Rear View Camera	Có / With				
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe / Parking Aid Sensor	Cảm biến trước & sau/Front & Rear Parking Sensor		Cảm biến sau / Rear Parking Sensor		
Hỗ trợ đỗ xe chủ động / Active Park Assist	Có / With	Không / Without			
Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử / ABS & EBD	Có / With				
Hệ thống Cân bằng điện tử / Electronic Stability Program (ESP)	Có / With				
Hệ thống Hỗ trợ khởi hành ngang dốc / Hill Launch Assist	Có / With				

CÁC MÀU CƠ BẢN



Lưu ý:
• Để biết thêm chi tiết, vui lòng truy cập website <http://www.ford.com.vn> hoặc liên lạc với chúng tôi theo số điện thoại đường dây nóng miễn phí: **1800-588888**.
• Chiếc xe này được nhập nguyên chiếc bởi Công ty TNHH Ford Việt Nam – Phương Tử Minh – TP. Hải Dương – Tỉnh Hải Dương.
• Các thông tin chi tiết và hình ảnh trong tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể được sửa đổi mà không báo trước. Ảnh chụp và màu sắc của xe có thể khác so với thực tế.
• Liên hệ các Đại lý Ủy quyền của Ford để biết thêm thông tin về màu sắc, chi tiết và các phiên bản sẵn có của xe.

	Titanium 2.0L AT 4WD	Titanium 2.0L AT 4x2	Trend 2.0L AT 4x2	Ambiente 2.0L AT 4x2	Ambiente 2.0L MT 4x2
Trang thiết bị an toàn / Safety Features (Continued)					
Hệ thống Kiểm soát đổ đèo / Hill Descent Assist	Có / With	Không / Without			
Hệ thống Kiểm soát tốc độ / Cruise Control	Tự động / Adaptive Cruise Control	Có / Cruise Control		Không / Without	
Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang / BLIS® with Cross Traffic Alert	Có / With		Không / Without		
Hệ thống Cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường / LKA and LWA	Có / With	Không / Without			
Hệ thống Cảnh báo va chạm phía trước / Collision Mitigation	Có / With	Không / Without			
Hệ thống Kiểm soát áp suất lốp / TPMS	Có / With	Không / Without			
Hệ thống Chống trộm / Anti-Theft System	Báo động chống trộm bằng cảm biến nhận diện xâm nhập / Volumetric Burglar Alarm System				
Trang thiết bị ngoại thất / Exterior					
Hệ thống đèn chiếu sáng trước / Headlamp	Đèn HID tự động với dải đèn LED / Auto HID Headlamp and LED Strip Light			Đèn Halogen Projector / Projector Halogen Headlamp	
Hệ thống điều chỉnh đèn pha/cột / High Beam System	Tự động / Auto	Điều chỉnh tay / Manual			
Gạt mưa tự động / Auto Rain Sensor	Có / With			Không / Without	
Đèn sương mù / Front Fog Lamp	Có / With				
Gương chiếu hậu điều chỉnh điện / Power Adjust Mirror	Có gập điện sấy điện / Heated and Power Fold Mirror			Gập điện / Power Fold Mirror	
Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama / Power Panorama Sunroof	Có / With	Không / Without			
Cửa hậu đóng/mở rảnh tay thông minh / Hands-Free Liftgate	Có / With			Không / Without	
Trang thiết bị bên trong xe / Interior					
Khởi động bằng nút bấm / Power Push Start	Có / With				
Chìa khóa thông minh / Smart Keyless Entry	Có / With				
Điều hoà nhiệt độ / Air Conditioning	Tự động 2 vùng khí hậu / Dual Electronic ATC				
Vật liệu ghế / Seat Material	Da cao cấp / Premium Leather			Nỉ / Cloth	
Tay lái bọc da / Leather Steering Wheel	Có / With			Không / Without	
Điều chỉnh hàng ghế trước / Front Seat Row Adjust	Ghế lái và ghế khách chỉnh điện 8 hướng / Driver's and Passenger 8 Way Power		Ghế lái chỉnh điện 8 hướng / Driver's 8 Way Power	Ghế lái chỉnh tay 6 hướng / Driver's 6 Way Manual	
Hàng ghế thứ ba gập điện / Power 3 rd Row Seat	Có / With		Không / Without		
Gương chiếu hậu trong / Internal Mirror	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày/đêm / Electrochromatic Rear View Mirror			Điều chỉnh tay / Manual	
Cửa kính điều khiển điện / Power Window	Có (1 chạm lên xuống tích hợp chức năng chống kẹt bên người lái) / With (One-Touch UP & DOWN on Drivers and with Antipinch)				
Hệ thống âm thanh / Audio System	AM/FM, CD 1 đĩa (1-disc CD), MP3, iPod & USB, Bluetooth				
Công nghệ giải trí SYNC / SYNC System	Điều khiển giọng nói SYNC thế hệ 3 / Voice Control SYNC Gen 3 10 loa / 10 Speakers				
	Màn hình TFT cảm ứng 8" tích hợp khe thẻ nhớ SD / 8" Touch Screen TFT with SD Port				
	Dẫn đường bằng hệ thống định vị toàn cầu GPS		Không / Without		
Hệ thống chống ồn chủ động / Active Noise Control	Có / With				
Màn hình hiển thị đa thông tin / Multi Function Display	Hai màn hình TFT 4.2" hiển thị đa thông tin / Dual TFT				
Điều khiển âm thanh trên tay lái / Audio Control on Steering Wheel	Có / With				

SẢN PHẨM DỊCH VỤ MỞ RỘNG:

